

TIẾT 11 :

Văn bản

TUYÊN BỐ THẾ GIỚI VỀ SỰ SỐNG CÒN, QUYỀN ĐƯỢC BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ EM

(Học sinh tự đọc theo hướng dẫn)

HƯỚNG DẪN HỌC TẬP	GHI BÀI
 Đọc – Tìm hiểu chú thích - HS đọc chú thích trang 34 - Tìm hiểu kiểu văn bản, phương thức biểu đạt, bố cục.  Đọc -Hiểu văn bản - Đọc SGK phần 1-2/ trang 31,32 ? Phần mở đầu cho chúng ta biết điều gì ? HS : Mục đích của HN cấp cao Khẳng định QTE - Đọc SGK từ 3-7/ trang 32 ? Hãy trình bày những thách thức mà trẻ em trên thế giới đang gặp phải? ? Nói trẻ em là nạn nhân của chiến tranh có nghĩa là gì ? - Trẻ em chưa tự bảo vệ được, dễ bị trúng bom đạn trong chiến tranh... ? Những thách thức đó ảnh hưởng	I. <u>Đọc – Tìm hiểu chú thích</u> 1. <u>Xuất xứ</u> : Trong tuyên bố HN cấp cao thế giới về trẻ em ngày 30.9.1990 tại trụ sở LHQ ở Niu Oóc. 2. <u>Kiểu văn bản</u>: + Kiểu văn bản: nghị luận + PTBD: nghị luận (chính trị - xã hội) 3. <u>Bố cục</u> : - Phần mở đầu : Mục 1,2 - Phần thách thức : 3 → 7 - Phần cơ hội : 8,9 - Mục nhiệm vụ : 10 → 17 II. <u>Đọc - hiểu văn bản</u> 1 <u>Phần mở đầu</u> : - Mục đích hội nghị : Cùng nhau cam kết và ra lời kêu gọi đảm bảo một tương lai tốt đẹp cho trẻ em - Quyền trẻ em : Được sống trong vui tươi, thanh bình , được chơi, được học và phát triển → Nêu vấn đề ngắn gọn, rõ ràng mang tính chất khẳng định 2. <u>Sự thách thức</u> : - Thực trạng: + Trẻ em trở thành nạn nhân của chiến tranh , bạo lực , sự phân biệt chủng tộc + Chịu đựng những thảm họa đói nghèo, khủng hoảng kinh tế, dịch bệnh mù chữ, môi trường xuống cấp + Chết do suy dinh dưỡng, bệnh tật

như thế nào đến trẻ em ?

Hs : *Đe dọa đến tính mạng sức khỏe, sự phát triển của trẻ*

- Đọc SGK mục 8,9/ 32,33

? Tóm tắt những cơ hội trẻ em trên thế giới đang có được?***? Trẻ em Việt nam đang có những cơ hội nào để phát triển ?***

(Được xem quan tâm, pháp luật bảo vệ)

- Đọc SGK mục 8,9/ 33,34

? Liệt kê tóm tắt những nhiệm vụ được nêu trong văn bản ?

** Tổng kết**

HS đọc ghi nhớ ở SGK /35

→ ***Đe dọa tính mạng , sức khỏe, sự phát triển của trẻ.***

3. Cơ hội :

- Sự liên kết của nhiều quốc gia trong việc bảo vệ trẻ em
- Có Công ước LHQ bảo vệ trẻ em
- Sự hợp tác và đoàn kết quốc tế trên nhiều lĩnh vực

→ ***Tăng cường phúc lợi trẻ em.***

4. Nhiệm vụ

- Tăng cường sức khỏe và chế độ dinh dưỡng của trẻ em
 - Chăm sóc trẻ em tàn tật , có hoàn cảnh khó khăn
 - Đảm bảo quyền bình đẳng nam nữ
 - Đảm bảo cho trẻ em học hết bậc giáo dục cơ sở, không để một em nào mù chữ
 - Quan tâm đến bà mẹ mang thai , kế hoạch hoá gia đình
 - Khuyến khích trẻ em tham gia sinh hoạt văn hoá xã hội
 - Đảm bảo sự phát triển kinh tế
- ***Đòi hỏi các nước phải nỗ lực hợp tác hoạt động***

→ ***Lời văn dứt khoát, mạch lạc, rõ ràng.***

III/ TỔNG KẾT

Ghi nhớ : SGK trang 35

** LUYỆN TẬP**

1. Ở Việt Nam đã thực hiện và chưa thực hiện được những nhiệm vụ mà bản tuyên bố đưa ra?
2. Ở nước ta hiện nay có những chương trình nào ưu tiên vì sự phát triển của trẻ em?

TIẾT 12 **CÁC PHƯƠNG CHÂM HỘI THOẠI (tt)**

(Hướng dẫn học sinh tự đọc)

HƯỚNG DẪN HỌC TẬP	GHI BÀI
 Tìm hiểu kiến thức mới. HS đọc ví dụ I/ SGK trang 36 ? Nhân vật chàng rể có tuân thủ phương châm lịch sự không? Vì sao? ? Để tuân thủ phương châm lịch sự, khi nói, người nói cần lưu ý đến điều gì? (chú ý đến tình huống giao tiếp) ? Có thể rút ra bài học gì khi giao tiếp? - HS xem lại các tình huống trong phương châm về lượng, chất, quan hệ cách thức, lịch sự. Cho biết những tình huống nào đã không tuân thủ phương châm hội thoại? (Tất cả các tình huống không tuân thủ, ngoại trừ tình huống trong phương châm lịch sự) - HS đọc SGK trang 37 mục 2,3,4 và trả lời các câu hỏi.	I/ <u>Quan hệ giữa phương châm hội thoại và tình huống giao tiếp</u> <u>1-VÍ DỤ : SGK/36</u> -Chàng rể không tuân thủ phương châm lịch sự. → Không nắm được tình huống giao tiếp → Gây phiền hà cho người khác -Tuân thủ phương châm hội thoại cần nắm được tình huống giao tiếp: + Nói với ai + Khi nào + Ở đâu +Mục đích *<u>Ghi nhớ</u> : SGK/36 II/ <u>Những trường hợp không tuân thủ phương châm hội thoại</u>  <u>Trả lời các câu hỏi SGK trang 37</u> <u>1- VÍ DỤ 1</u> - Tất cả các tình huống không tuân thủ, ngoại trừ tình huống trong phương châm lịch sự <u>2-VÍ DỤ 2</u> - Câu trả lời của Ba không đáp ứng nhu cầu mà An cần biết - <i>Vi phạm phương châm về lượng</i> → người nói vô ý, vụng về. <u>3-VÍ DỤ 3</u> - <i>Không tuân thủ p/c về chất</i>→ Nhưng vẫn có thể chấp nhận được vì có lợi cho bệnh nhân. → Ưu tiên cho một yêu cầu khác quan trọng hơn <u>4- VÍ DỤ 4</u> - <i>Vi phạm p/c về lượng</i> (không cho người nghe thêm thông tin nào)

? Việc không tuân thủ phương châm hội thoại do những nguyên nhân nào?

Ghi nhớ sgk/37

 **Bài tập 1, 2/ SGK trang 38**

 **HS học các ghi nhớ và xem kĩ các bài tập đã thực hiện ở cả 3 phần I, II, III.**

→ Răn dạy người ta không nên chạy theo tiền bạc mà quên đi nhiều thứ khác quan trọng (hàm ý) → Gây sự chú ý.
→ PCHT không phải là quy định có tính bắt buộc trong mọi tình huống giao tiếp.

***Ghi nhớ SGK/37**

III. LUYỆN TẬP

GỢI Ý

BT1: Ông bố không tuân thủ phương châm cách thức. Một đứa bé 5 tuổi không thể nhận biết được Tuyển tập truyện ngắn Nam Cao để tìm được quả bóng. Cách nói của ông bố với cậu bé là không rõ. Cần lưu ý là đối với người khác thì có thể đó là 1 câu nói có thông tin rõ ràng.

BT 2: Thái độ và lời nói của Chân, tay, tai mắt, không tuân thủ phương châm lịch sử

- Việc không tuân thủ ấy là vô lí vì khách đến nhà ai cũng phải chào hỏi chủ nhà rồi mới nói chuyện, nhất là ở đây, thái độ và lời nói của các vị khách thật hồ đồ, chẳng có căn cứ gì cả.

TIẾT 13-14-15

CHUYỆN NGƯỜI CON GÁI NAM XƯƠNG

(Trích “Truyện kì mạn lục”)

Nguyễn Dữ

HƯỚNG DẪN HỌC BÀI	GHI BÀI
 Đọc - tìm hiểu chú thích: Đọc chú thích SGK trang 48,49 và trình bày những hiểu biết của em về tác giả và tác phẩm?  Đọc- tóm tắt - Đọc văn bản SGK từ trang 43 đến 48 và tóm tắt văn bản. ? Theo diễn biến truyện xoay quanh nhân vật Vũ Nương ta có thể chia ra làm mấy phần? Nêu nội dung từng phần?  Tìm hiểu văn bản: ? Vũ Nương được tác giả giới thiệu là người như thế nào? ? Vũ Nương xử sự n.t.nào trong cuộc sống trước tính hay ghen của T.Sinh? ? Em hãy tìm chi tiết miêu tả cử chỉ, lời nói của Vũ Nương khi tiễn chồng đi lính ?	I.Đọc - tìm hiểu chú thích: 1.Tác giả: Nguyễn Dữ - Sống ở thế kỷ 16 - Học trò xuất sắc của Nguyễn Bình Khiêm - Học rộng, tài cao 2.Tác phẩm: - Truyện kì mạn lục - Tập truyện văn xuôi chữ Hán gồm 20 truyện, đây là truyện thứ 16. - Viết bằng chữ Hán. - Nguồn gốc Truyện dân gian - PTBD: Tự sự kết hợp biểu cảm 3- Thể loại: Truyện ngắn truyền kì trung đại 4.Đọc- tóm tắt : HS tóm tắt 5.Bố cục: 3 phần: - <i>Từ đầu đến ...cha mẹ đẻ mình:</i> Cuộc hôn nhân, sự xa cách vì chiến tranh và phẩm hạnh của Vũ Nương. - <i>Qua năm sau... trót đã qua rồi:</i> Nỗi oan khuất và cái chết bi thảm của Vũ Nương. - <i>Còn lại:</i> Vũ Nương ở thủy cung và nỗi oan được giải. 1.Vẻ đẹp của nhân vật Vũ Nương: + Tính cách: Thùy mị, nết na + Ngoại hình: xinh đẹp * Đối với chồng: + Thuận hòa, giữ gìn khuôn phép để cuộc sống gia đình êm đẹp. + Khi chồng ra trận: Lo lắng, ân cần, cảm thông, nhớ nhung, chờ đợi, thủy chung.

? Qua cử chỉ và lời dặn dò ấy giúp em hiểu gì về tình cảm của Vũ Nương với chồng ?
 ? Khi chồng ra trận, ở nhà nàng đối xử với mẹ chồng ra sao?

? Với con trai nàng là một người mẹ như thế nào?

? Khi chồng trở về, Vũ Nương bị nghi oan ntn?

? Nguyên nhân dẫn tới bi kịch của Vũ Nương?

? Những yếu tố nào đã khiến cho tính đa nghi của Tr. Sinh trở nên mù quáng?

? Vũ Nương đã làm gì khi bị chồng nghi oan?

- **Hãy đọc những lời thoại của Vũ Nương và phân tích ý nghĩa từng lời thoại đó?(trang 45)**

? Theo em đánh giá như thế nào về hành động trầm mình của Vũ Nương? Liệu đây có phải là lối thoát duy nhất của nàng hay không?

? Vậy nguyên nhân gây ra cái chết của Vũ Nương là gì ? Cái chết của đó đã chứng tỏ điều gì?

*** Đối với mẹ chồng:**

+ Lấy lời ngọt ngào khuyên lơn, lo thuốc thang, chăm sóc khi mẹ chồng ốm đau.

+ Lo ma chay chu đáo khi mẹ chồng mất.

***Đối với con trai:** Nuôi dạy, chăm sóc, an ủi khi cha vắng nhà

→ Là người phụ nữ có phẩm chất tốt đẹp tiêu biểu cho người phụ nữ Việt Nam.

2. Nỗi oan khuất và cái chết của Vũ Nương.

a/ Khi bị chồng nghi oan là thất tiết: Vũ Nương phân trần → Tính cách thể hiện qua ba lời thoại

- Lời thoại 1: Tìm mọi cách để hàn gắn hạnh phúc gia đình đang có nguy cơ đổ vỡ.

Lời thoại 2: Đau đớn thất vọng.

Lời thoại 3: Thất vọng tột cùng, hành động gieo mình xuống sông Hoàng Giang tự vẫn.

→ Đó là hành động quyết liệt để bảo toàn danh dự.

b/ Nguyên nhân nỗi oan khuất của Vũ Nương

- Cuộc hôn nhân giữa Vũ Nương và Trương Sinh có phần không bình đẳng

- TS có tính đa nghi, trở về rất buồn vì mẹ mất.

- Tình huống bất ngờ: Lời nói vô tình của con trẻ về chiếc bóng.

- Cách xử sự hồ đồ, độc đoán của Trương Sinh.

→ *Cái chết của Vũ Nương là lời tố cáo xã hội phong kiến bất công, xem trọng uy quyền của kẻ giàu và người đàn ông trong gia đình, đồng thời bày tỏ niềm cảm thông đối với số phận oan nghiệt của người phụ nữ.*

c/ Chi tiết chiếc bóng

➤ Tìm hiểu chi tiết chiếc bóng ? Vũ Nương bị nghi oan vì cái bóng và được minh oan cũng nhờ cái bóng. Theo em chi tiết này có phải là tình tiết trung tâm của câu chuyện không? Vì sao? ➤ Nhân vật Trương Sinh được giới thiệu là người như thế nào? ➤ Phân tích những yếu tố kỳ ảo - HS đọc phần 3 của truyện. ? Những yếu tố kỳ ảo được Nguyễn Dữ đưa vào truyện có ý nghĩa gì?  Tổng kết ? Nêu những nét đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của văn bản?	+ Với bé Đản: Là người đàn ông mà mẹ bảo chính là cha + Đối với Vũ Nương: Là nguyên nhân dẫn đến nỗi oan + Đối với Trương Sinh: Là bằng chứng về sự hư hỏng của vợ. → Chi tiết đặc sắc. Nếu không có nó truyện sẽ đi theo tình huống khác, bi kịch sẽ kém hấp dẫn. <u>3. Nhân vật Trương Sinh</u> + Đa nghi, vô học, độc đoán + Hành động nông nổi, hồ đồ, vũ phu, thô bạo → là hiện thân của chế độ nam quyền bất công. → Thái độ của tác giả: Phê phán sự ghen tuông mù quáng. <u>3. Những yếu tố kỳ ảo:</u> - Vũ Nương sống dưới thủy cung, được giải oan... → Là những yếu tố kì ảo, hoang đường nhưng vẫn rất thực và gần gũi - <u>Ý nghĩa:</u> + Hoàn chỉnh thêm nét đẹp của Vũ Nương. + Tạo nên một kết thúc có hậu. + Không giảm tính bi kịch của tác phẩm, mà tăng giá trị tố cáo và niềm thương cảm của tác giả đối với số phận bi thảm của người phụ nữ. <u>III-Tổng kết:</u> Ghi nhớ: SGK/51
---	--

LUYỆN TẬP

- Viết hoàn chỉnh phần tóm tắt tác phẩm.
 - Viết đoạn văn giới thiệu về nhân vật Vũ Nương qua cảm nhận của em.
-  **Lưu ý:** Học sinh hoàn thành 2 bài tập và nộp bài theo yêu cầu của giáo viên.